



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG



EVNGENCO 2
HPC A VƯƠNG

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022



Đà Nẵng, 13/05/2022

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2 CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 598/TB-HĐQT

Quảng Nam, ngày 20 tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện A Vương trân trọng thông báo kính mời Quý vị cổ đông về tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 với nội dung sau:

1- Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: Bắt đầu từ 8h30 ngày 13 tháng 5 năm 2022 (Thứ sáu).

- Địa điểm: Tại hội trường Sông Hàn, tầng 2 – tòa nhà EVNGENCO2, 143 Xô Viết Nghệ Tĩnh, TP Đà Nẵng.

2- Thành phần tham dự:

Các cổ đông (hoặc Người đại diện được ủy quyền) theo danh sách cổ đông được chốt ngày 12/04/2022.

3- Nội dung thông qua của Đại hội: (Chương trình Đại hội kèm theo)

- Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao trong năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh & đầu tư năm 2022.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2022.

- Báo cáo tài chính 2021 đã kiểm toán.

- Báo cáo hoạt động của BKS tại cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2022.

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.

- Tờ trình phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021.

- Tờ trình thông qua Tiền lương/Thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch Tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

- Công tác nhân sự về việc miễn nhiệm và bầu cử tại ĐHĐCĐ năm 2022.

- Tờ trình ĐHĐCĐ về việc Về việc thông qua sửa đổi các Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương.

4- Đăng ký hoặc ủy quyền dự họp:

Để công tác tổ chức được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự (theo mẫu đăng ký đính kèm) hoặc ủy quyền tham dự (theo mẫu ủy quyền đính kèm) bằng bưu điện hoặc điện thoại, fax, email chậm nhất đến

Tên: Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Trụ sở: Thị Trấn Thạnh Mỹ - Nam Giang - Quảng Nam
MSDN: 4000478435



17h00 ngày 09/05/2022 về địa chỉ sau: Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương, 143 Xô Viết Nghệ Tĩnh – Đà Nẵng; điện thoại đại diện Ban tổ chức: Ông Trần Mười Một – Sdt: 0963.115.472; Fax: 0236. 3643.885; Email: hdqt.avc@gmail.com.

Ghi chú:

- Chương trình & Tài liệu họp được đăng tải trên website: <http://www.avuong.com> tại mục *Quan he co dong*. Cổ đông đến tham dự Đại hội sẽ được phát tài liệu chi tiết trước khi khai mạc.

- Mẫu phiếu lấy ý kiến biểu quyết như phụ lục đính kèm.

- Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông vui lòng mang theo: CMND; Giấy ủy quyền (nếu có).

- Cổ đông bỏ phiếu từ xa (trong trường hợp Cổ đông không trực tiếp tham dự Đại hội có thể thực hiện quyền biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa) được thực hiện theo trình tự sau:

(1) Cổ đông sau khi nhận được thông báo mời họp, khi muốn bỏ phiếu từ xa thì liên hệ đến Ban tổ chức (theo thông tin được ghi trên thông báo), đọc mã số cổ đông để xác nhận thông tin đăng ký bỏ phiếu từ xa và nhận phiếu lấy ý kiến biểu quyết các nội dung của Đại hội.

(2) Sau khi nhận thẻ biểu quyết, cổ đông in thẻ biểu quyết và thực hiện biểu quyết theo hướng dẫn.

(3) Cổ đông gửi Phiếu lấy ý kiến biểu quyết đến địa chỉ email, số fax (theo hướng dẫn) hoặc bằng hình thức thư đảm bảo về địa chỉ Công ty, đảm bảo thời gian nhận chậm nhất là 16h trước ngày khai mạc Đại hội 01 ngày.

(4) Toàn bộ nội dung biểu quyết sẽ được bảo mật cho đến khi kiểm phiếu.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Công bố thông tin;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Đăng tải Website;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Ngô Việt Hưng

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG**

Thời gian	Nội dung	Điều hành
8h00-8h30	1. Đón tiếp đại biểu và cổ đông. 2. Kiểm tra tư cách cổ đông; lập danh sách cổ đông tham dự; Phát tài liệu và Thẻ Biểu Quyết, Phiếu lấy ý kiến biểu quyết.	-Ban Tổ chức. -Ban kiểm tra tư cách cổ đông
8h30 - 9h45	Thủ tục chuẩn bị Đại hội 1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. 2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, tuyên bố tính hợp pháp, hợp lệ của Đại Hội.	Ban Tổ chức Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	Tiến hành đại hội 1. Giới thiệu Đoàn chủ tịch đại hội, Chủ tịch đoàn. 2. Giới thiệu, thông qua danh sách Thư ký Đại hội, Ban bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội. 3. Giới thiệu, thông qua chương trình làm việc và các Quy chế, thể lệ tại Đại hội.	Ban Tổ chức Đoàn chủ tịch Ban tổ chức
	Nội dung trình đại hội thông qua 1. Báo cáo tình hình hình thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao trong năm 2021; Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022.	Ban TGDĐ
	2. Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán.	Kế toán trưởng
	3. Báo cáo hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ năm 2022	HĐQT
	4. Báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ năm 2022 và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022	Ban kiểm soát
	5. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021	Đoàn chủ tịch
	6. Tiền lương/Thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch Tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2022	Đoàn Chủ tịch
	7. Sửa đổi các Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương.	Bộ phận pháp chế
8. Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung trên (Bỏ phiếu lấy ý kiến biểu quyết vào thùng phiếu).	Cổ đông	
9h45–10h05	Công tác bầu cử 1. Tờ trình về việc thay thế TV.HĐQT & TV.BKS nhiệm kỳ 2018-2023 (Miễn nhiệm TV.HĐQT & TV.BKS và thông qua danh sách ứng viên để bầu thay thế)	Đoàn Chủ tịch
	2. Thực hiện bầu cử	Ban bầu cử và kiểm phiếu

Tên: Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Trụ sở: Thị Trấn Thạnh Mỹ - Nam Giang – Quảng Nam
MSDN: 4000478435



Thời gian	Nội dung	Điều hành
10h05 – 10h15	Đại hội giải lao (10 phút) (Kiểm kết quả phiếu lấy ý kiến biểu quyết và Phiếu bầu cử)	Ban bầu cử và kiểm phiếu
10h15 – 11h00	- Công bố kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến biểu quyết và kết quả bầu cử bổ sung thay thế TV.HĐQT & TV.BKS. - Ra mắt TV mới HĐQT & BKS; - Tặng hoa đối với các thành viên HĐQT & BKS thời nhiệm vụ	Ban bầu cử và kiểm phiếu Đoàn chủ tịch
	- Các phát biểu của Đại biểu, Khách mời (nếu có)	
	Thông qua biên bản, nghị quyết đại hội	Đoàn chủ tịch Ban Thư ký
	Tuyên bố bế mạc.	Ban tổ chức





CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ CỔ ĐÔNG:

Họ và tên cổ đông/đại diện của cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu:

cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:

cổ phần

Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

cổ phần

STT	Nội dung	Biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Nội dung 1: Kết quả thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao trong năm 2021.			
2	Nội dung 2: Kế hoạch sản xuất kinh doanh & đầu tư năm 2022.			
3	Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2022.			
4	Nội dung 4: Báo cáo tài chính 2021 đã kiểm toán.			
5	Nội dung 5: Báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ năm 2022.			
6	Nội dung 6: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.			
7	Nội dung 7: Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021.			
8	Nội dung 8: Thông qua Tiền lương/Thù lao của HĐQT, BKS năm 2021			
9	Nội dung 9: Thông qua Kế hoạch Tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2022			
10	Nội dung 10: Sửa đổi các Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương.			

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn MỘT trong các phương án: Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày

tháng 05 năm 2022

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ CUỘC HỌP ĐHĐCĐ NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG

1. Bên ủy quyền

- Tên cổ đông (Người ủy quyền):

- Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức:.....

.....

- Số CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

- Tổng số cổ phần sở hữu: cổ phần
(Bằng chữ:)

Trường hợp nhiều cổ đông cùng ủy quyền cho một Bên nhận ủy quyền thì có thể lập danh sách theo mẫu đính kèm Giấy ủy quyền này

2. Người nhận ủy quyền

- Ông (bà):.....

- Địa chỉ:

- Số CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Hoặc ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện A Vương sau đây (Đánh dấu X vào ô để lựa chọn):

Ông: Ngô Việt Hưng Chủ tịch HĐQT

Ông: Cao Huy Bảo Ủy viên HĐQT

Ông: Lưu Ngọc Mai Phi Ủy viên HĐQT

Ông: Đoàn Ngọc Nam Ủy viên HĐQT

Ông: Đặng Thanh Bình Ủy viên HĐQT

Nội dung ủy quyền: Thay mặt tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 CTCP Thủy điện A Vương với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần đang sở hữu. (Trường hợp ủy quyền cho nhiều người thì trong giấy ủy quyền phải ghi rõ ủy quyền cho ai và ghi rõ phần trăm phiếu biểu quyết của từng người (tổng bằng số phiếu biểu quyết sở hữu)).

Ông (bà)..... có nghĩa vụ thực hiện đúng nội quy, quy chế của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả cho người ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 CTCP Thủy điện A Vương.

NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên và
Đóng dấu đ/v cổ đông tổ chức)



Phụ lục kèm theo giấy ủy quyền

(Trong trường hợp nhiều cổ đông thực hiện cùng ủy quyền cho một người Bên nhận ủy quyền có thể lập danh sách theo mẫu)

TT	Mã cổ đông	Tên cổ đông	Số giấy tờ tùy thân	Ngày, nơi cấp	Số Cổ phần	Ký tên
1	2	3	4	5	7	





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

**PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG**

Tôi tên là:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

.....

Điện thoại:.....Fax:.....Email.....

Tôi đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức vào ngày 13/05/2022 tại Công ty cổ phần Thủy điện A Vương với

Tổng Cộng số CP có quyền biểu quyết (1+2) :.....CP

Bằng chữ:.....

Trong đó:

1. Số cổ phần sở hữu:.....CP.

2. Số CP đại diện sở hữu/được ủy quyền:.....CP của Cổ đông:.....

.....

(Trường hợp được nhiều cổ đông ủy quyền thì lập phụ lục danh sách và số cổ phần kèm theo)

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Số cổ phần đại diện sở hữu/được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hoặc văn bản cử người đại diện (cổ đông tổ chức).

Phiếu Đăng ký và các giấy tờ liên quan xin gửi về bằng bưu điện hoặc điện thoại, fax, email chậm nhất đến 17h00 ngày 09/05/2022 đến địa chỉ sau: Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương, 143 Xô Viết Nghệ Tĩnh – Đà Nẵng; điện thoại đại diện Ban tổ chức: Ông Trần Mười Một – SĐT: 0963.115.472; Fax: 0236. 3643.885; Email: hdqt.avc@gmail.com.

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
Báo cáo của HĐQT về: Tình hình hình thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao
trong năm 2021 và Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022; Hoạt động của
HĐQT Công ty năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện A Vương;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thủy điện A Vương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo về: Tình hình hình thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao trong năm 2021 và Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022; Hoạt động của HĐQT Công ty năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 như tại báo cáo đính kèm theo Tờ trình với các số liệu chính:

1.1. Kết quả Sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2021

- + Tổng doanh thu: 688,466 tỷ đồng (đạt 162,32 % KH giao)
- + Tổng chi phí: 336,688 tỷ đồng (đạt 108,83 % KH giao)
- + Lợi nhuận trước thuế: 351,778 tỷ đồng (đạt 306,51% KH giao)

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2022

- + Tổng doanh thu: 462,332 tỷ đồng.
- + Tổng chi phí: 331,491 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế: 130,841 tỷ đồng.

- Cổ tức: Công ty phấn đấu tiết kiệm chi phí và tăng doanh thu hơn nữa để cổ tức năm 2022 đạt 15% vốn điều lệ.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết nghị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, TKCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Việt Hưng

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021; Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

(Đính kèm theo tờ trình ĐHĐCĐ số /TTr-HĐQT ngày /5/2022)

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương;

Căn cứ Nghị quyết số 522/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/4/2021 về Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 cụ thể như sau:

1- Tình hình cổ đông của Công ty

Số cổ đông của Công ty đến ngày 14/4/2022 là 185 cổ đông, trong đó cổ đông pháp nhân là 02 cổ đông, cổ đông thể nhân là 183 cổ đông. Số cổ phần các cổ đông đang nắm giữ là 75.052.052 cổ phần/vốn điều lệ của Công ty là 750.520.520.000 đồng.

2- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao trong năm 2021

2.1- Tình hình ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi, khó khăn sau:

a- Thuận lợi

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian qua luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các bên hữu quan có liên quan, đặc biệt là sự giúp đỡ hữu hiệu của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Phát điện 2, chính quyền địa phương Tỉnh Quảng Nam và Thành phố Đà Nẵng.

- Mục nước hồ Thủy điện A Vương đến cuối năm 2020 đã được tích đến sát mục nước dâng bình thường góp phần đảm bảo kế hoạch vận hành mùa khô 2021.

- Lưu lượng nước về hồ Thủy điện A Vương trong năm 2021 tương đối tốt, đặc biệt, vào mùa mưa năm 2021 xảy ra nhiều đợt mưa lũ nên lưu lượng nước về hồ rất tốt, thuận lợi cho công tác sản xuất điện NMTĐ A Vương trong các tháng cuối năm 2021, lưu lượng bình quân nước về hồ cả năm 2021 là 40,06 m³/s (cao hơn trung bình nhiều năm, 36,79 m³/s).

- Đội ngũ CBCNV của Công ty có đủ khả năng tiếp thu kỹ thuật công nghệ cũng như kiến thức quản lý tiên tiến trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

b- Khó khăn

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp và khó lường do đó sẽ ảnh hưởng đến công tác huy động chuyên gia nước ngoài tham gia công tác đại tu tổ máy H2 - NMTĐ A Vương cũng như thực hiện các phép thử nghiệm theo thông tư 25/2016/TT-BCT.

- Sự tham gia phát điện của các hệ thống điện mặt trời lên lưới điện Quốc gia với tỷ trọng ngày càng cao sẽ ảnh hưởng không nhỏ trong công tác dự báo và chào giá bán điện của NMTĐ A Vương trên thị trường điện.

- Sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong công tác cung cấp dịch vụ thí nghiệm, bảo trì các công trình điện.

Với những thuận lợi và khó khăn thách thức nêu trên, nhưng ngay từ đầu năm 2021 Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương đã triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đã đề ra góp phần quyết định hoàn thành tốt các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao trong năm 2021, cụ thể:

2.2- Về kết quả sản xuất kinh doanh

2.2.1- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

- Công tác quản lý vận hành nhà máy thủy điện A Vương năm 2021 được thực hiện an toàn, hiệu quả, các tổ máy luôn đáp ứng đúng huy động của A0, xả nước phục vụ hạ du khi có yêu cầu của địa phương và tích nước giảm lũ cho hạ du trong mùa mưa bão.

- Công ty đã vận hành hồ chứa tuân thủ đúng quy trình vận hành liên hồ, đơn hồ, chấp hành nghiêm túc chỉ đạo của Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh Quảng Nam, điều tiết giảm lũ cho hạ du hiệu quả (giảm 76,4% lượng nước xuống hạ du trong các đợt mưa lũ).

- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đạt và vượt kế hoạch giao năm 2021, các hiện tượng bất thường của thiết bị luôn được phát hiện và xử lý kịp thời, cụ thể như sau:

+ Hệ số khả dụng: 92,027%/90,97% (Thực hiện/ Kế hoạch)

+ Tỷ lệ dừng máy do sự cố: 0,017%/0,4%

+ Tỷ lệ dừng máy do bảo dưỡng: 7,956%/8,63%

+ Tỷ lệ điện tự dùng: 0,56%/0,63%

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do ĐHĐCĐ giao trong năm 2021 cụ thể như sau:

+ Điện sản xuất: 768,903 triệu kWh (đạt 127,09 % KH giao)

+ Điện thương phẩm: 764,583 triệu kWh (đạt 127,18 % KH giao)

+ Tổng doanh thu: 688,466 tỷ đồng (đạt 162,32 % KH giao)

+ Tổng chi phí : 336,688 tỷ đồng (đạt 108,83 % KH giao)

+ Lợi nhuận trước thuế: 351,778 tỷ đồng (đạt 306,51% KH giao)

+ Tổng lợi nhuận sau thuế: 331,885 tỷ đồng (đạt 305,67% KH giao)

(Chi tiết như Phụ lục 1: Kết quả sản xuất kinh doanh 2021 kèm theo)

2.2.2- Các nguyên nhân chính ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh so với chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao

- Tổng doanh thu đạt 162,32% kế hoạch giao, (trong đó doanh thu SXĐ là 659,606 tỷ đồng, đạt 161,30%) nhờ mực nước hồ đầu năm 2021 đạt MNDBT (380m), lưu lượng nước về hồ cao hơn trung bình nhiều năm và hiệu quả từ việc chào giá trên thị trường điện (doanh thu tăng thêm từ TTĐ đạt 52,02% so với doanh thu theo giá Hợp đồng Pc).

- Chi phí: Công ty đã triệt để tiết kiệm chi phí trong mọi hoạt động thông qua việc giao định mức và kiểm soát thực hiện, tiết kiệm hơn 10% các chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, chi phí khác bằng tiền và chi phí sửa chữa lớn. Tuy nhiên, chi phí thực hiện năm 2021 đạt 108,83% kế hoạch năm 2021, tăng 8,83% (tăng 22 tỷ đồng), trong đó chủ yếu do thuế tài nguyên và phí dịch vụ môi trường rừng tăng 21 tỷ đồng do sản lượng điện thương phẩm tăng 27,18% so với Kế hoạch; chi phí lương tăng 10 tỷ đồng do chuẩn xác chi phí lương theo kết quả SXKD thực tế năm 2021, các chi phí khác giảm so với kế hoạch.

- Lợi nhuận: Nhờ hiệu quả từ công tác chào giá trên thị trường điện, tiết giảm chi phí theo chương trình tiết kiệm và chống lãng phí và sản lượng điện thương phẩm tăng nên mục tiêu lợi nhuận năm 2021 đạt và vượt kế hoạch đề ra. Công ty cũng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp nước phục vụ hạ du theo kế hoạch sử dụng nước của địa phương cũng như đảm bảo vận hành Nhà máy Thủy điện A Vương an toàn, hiệu quả.

2.3- Về công tác tài chính của Công ty

- Trong năm 2021 Công ty đã trả lãi vay 4,07 tỷ đồng cho Hợp đồng vay của EVN/EVNGENCO 2 (75,5 tỷ đồng). Tình hình tài chính của Công ty ổn định và duy trì ở mức an toàn, công tác thanh toán được thực hiện đúng quy định. Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2021 đảm bảo đạt chỉ tiêu giao. Cụ thể: Nợ phải trả/VCSH (≤ 3): 0,12 lần; Hệ số bảo toàn vốn (≥ 1): 1,84 lần; Khả năng thanh toán ngắn hạn (> 1): 2,85 lần.

- Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế, phí cho ngân sách nhà nước với tổng tiền thuế, phí nộp ngân sách nhà nước năm 2021 là 217,14 tỷ đồng.

- Giá giao dịch trên sàn chứng khoán của Công ty năm 2021 dao động từ 25.000÷35.000 đồng/cổ phiếu, cao hơn so với cùng kỳ do kết quả SXKD tốt.

2.4- Về các nội dung phát sinh ngoài kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua năm 2021 và các nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD năm 2021:

Các vấn đề, nội dung công việc phát sinh ngoài kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua năm 2021 và các nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 đã được HĐQT Công ty phê duyệt thông qua trước khi thực hiện. Chi tiết như Phụ lục 4, phụ lục 5 kèm theo.

3- Về Kế hoạch năm 2022

3.1- Thuận lợi và khó khăn và thách thức

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022 dự kiến sẽ có những thuận lợi, khó khăn thách thức sau:

- Thuận lợi:

+ Mục nước hồ Thủy điện A Vương đến cuối năm 2021 đã được tích đến mực nước dâng bình thường góp phần đảm bảo kế hoạch vận hành mùa khô 2022.

+Đội ngũ CBCNV của Công ty có đủ khả năng tiếp thu kỹ thuật công nghệ cũng như kiến thức quản lý tiên tiến trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- Khó khăn, thách thức:

+ Tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp và khó lường có thể vẫn còn ảnh hưởng xấu đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Rủi ro lạm phát, giá nguyên vật liệu, hàng hóa và dịch vụ tăng cao ảnh hưởng đến công tác lập kế hoạch cũng như thực hiện kế hoạch chi phí năm 2022.

+ Sự tham gia phát điện của các hệ thống điện mặt trời lên lưới điện Quốc gia với tỷ trọng ngày càng cao sẽ ảnh hưởng không nhỏ trong công tác dự báo và chào giá bán điện của NMTĐ A Vương trên thị trường điện.

+ Tình hình thời tiết cực đoan diễn ra bất thường và khó lường là thách thức lớn trong công tác sản xuất điện.

+ Sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong công tác cung cấp dịch vụ thí nghiệm, bảo trì, tư vấn thi công các công trình điện.

3.2- Kế hoạch SXKD năm 2022

3.2.1- Các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch SXKD năm 2022

Với các thuận lợi, thách thức nêu trên và căn cứ dự báo tình hình thủy văn nước về hồ Thủy điện A Vương trong năm 2022; căn cứ Kế hoạch vận hành thị trường phát điện cạnh tranh năm 2022 do Cục Điều tiết Điện lực ban hành; căn cứ công văn số 696/EVNGENCO2- KH ngày 29/3/2022 của Tổng công ty Phát điện 2 về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, Công ty đã xây dựng Kế hoạch năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

- + Sản lượng điện sản xuất: 621 triệu kWh
- + Tổng doanh thu: 462,332 tỷ đồng.
- + Tổng chi phí: 331,491 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế: 130,841 tỷ đồng.
- + Cổ tức phân đầu : 15% vốn điều lệ.

(Chi tiết như Phụ lục 2: Các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022)

3.2.2- Nhận xét về Kế hoạch SXKD năm 2022

a- Về doanh thu

Kế hoạch doanh thu năm 2022 là 462,332 tỷ đồng, giảm 32% so với doanh thu thực hiện năm 2021 chủ yếu do Kế hoạch sản lượng điện sản xuất năm 2022 là 621 triệu kWh, giảm 147 triệu kWh (giảm 19%) so với thực hiện năm 2021 và giá bán điện thị trường điện năm 2022 dự kiến tăng 22% so với giá bán điện Hợp đồng do nhận định tình hình thủy văn năm 2022 tương ứng với tần suất lập kế hoạch của A0 (65%) (năm 2021 tăng 52%) và mực nước hồ đầu năm thuận lợi cho công tác chào giá trên thị trường điện.

b- Về chi phí

Tổng chi phí kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 là 331,491 tỷ đồng, giảm 5,198 tỷ đồng so với thực hiện năm 2021.

3.2- Kế hoạch trang bị tài sản cố định

Kế hoạch mua sắm tài sản cố định bao gồm trang bị bổ sung thêm các thiết bị cần thiết trong công tác thí nghiệm, bảo trì NMTĐ A Vương và các công trình điện do

Công ty nhận thầu; Các trang thiết bị, phần mềm thuộc Đề án Chuyển đổi số, và một số trang thiết bị khác phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng chi phí kế hoạch trang bị tài sản cố định năm 2022 là 52,034 tỷ đồng (*chi tiết như Phụ lục 3 kèm theo*).

3.3- Kế hoạch đầu tư xây dựng

- Trong năm 2022, Công ty dự kiến bắt đầu triển khai xây dựng Trụ sở Điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty tại đường Nguyễn Văn Linh – TP Đà Nẵng (Trụ sở ĐHSXKD). Hiện tại Công ty đã hoàn thiện hồ sơ xin chủ trương đầu tư Trụ sở ĐHSXKD phần văn phòng làm việc và đang tiếp tục nghiên cứu các phương án đầu tư kinh doanh kết hợp khác tại Trụ sở phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của EVN và của EVNGENCO2.

- Ngoài ra trong năm 2022 Công ty dự kiến triển khai nghiên cứu để đầu tư xây dựng NMTĐ A Vương mở rộng nhằm khai thác hiệu quả nguồn nước về hồ.

Trên đây là kết quả thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao trong năm 2021, chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 kính đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và quyết nghị.

Trân trọng./.

Phụ lục 1: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ %
I	Sản lượng điện SX	Tr. kWh	605,00	768,90	127,09%
II	Sản lượng điện TP	Tr. kWh	601,19	764,58	127,18%
I	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	424,136	688,466	162,32%
1	DT HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	405,929	659,606	162,49%
2	DT HĐ tài chính	Tỷ đồng	3,007	0,000	0,00%
3	DT khác	Tỷ đồng	15,200	28,860	189,87%
II	Tổng chi phí	Tỷ đồng	309,368	336,688	108,83%
1	CP HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	294,863	317,044	107,52%
2	CP HĐ tài chính	Tỷ đồng	0,000	-8,109	
3	CP khác	Tỷ đồng	14,505	27,755	191,34%
III	Tổng LN trước thuế	Tỷ đồng	114,767	351,778	306,51%
1	LN HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	111,065	342,563	308,43%
2	LN HĐ tài chính	Tỷ đồng	3,007	8,109	269,68%
3	LN khác	Tỷ đồng	0,695	1,106	159,18%
IV	Tổng LN sau thuế	Tỷ đồng	108,578	331,885	305,67%
V	Cổ tức	%	15	30	200,00%

Phụ lục 2: CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2022	Ghi chú
I	Sản lượng điện SX	Tr. kWh	621,00	
II	Sản lượng điện TP	Tr. kWh	617,09	
I	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	462,332	
1	DT HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	449,832	
2	DT HĐ tài chính	Tỷ đồng	0,000	
3	DT khác	Tỷ đồng	12,500	
II	Tổng chi phí	Tỷ đồng	331,491	
1	CP HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	319,179	
2	CP HĐ tài chính	Tỷ đồng	0,000	
3	CP khác	Tỷ đồng	12,312	
III	Tổng LN trước thuế	Tỷ đồng	130,841	
1	LN HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	130,653	
2	LN HĐ tài chính	Tỷ đồng	0,000	
3	LN khác	Tỷ đồng	0,188	
IV	Tổng LN sau thuế	Tỷ đồng	117,757	
V	Cổ tức	%	15	

Phụ lục 3: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH TRONG NĂM 2022

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Máy móc, thiết bị				
1	Máy VLF+ PD cáp + tang cáp đến 35kV	thiết bị	1	5.794	5.793,8
2	Thiết bị đồng bộ GPS cho OMICRON để thử end to end F87L	thiết bị	2	727	1.454,5
3	Máy đo cách điện 5000V	thiết bị	2	127	254,5
4	Máy đo điện trở 1 chiều dùng đo động cơ, TU tương đương OM22	thiết bị	1	285	285,0
5	Máy đo tiếp xúc cầm tay, tích hợp dùng pin	thiết bị	1	302	301,9
6	Hộp bộ thử nghiệm Rơ le tương đương OMICRON 356	thiết bị	1	2.667	2.666,7
7	Camera nhiệt độ giám sát thiết bị điện	thiết bị	1	342	342,3
8	Máy đo điện trở tiếp địa	thiết bị	1	217	216,7
9	Máy đo điện trở tiếp địa loại cầm tay, kiểm tra nhanh	thiết bị	1	86	86,3
10	Máy đo điện áp bước	thiết bị	1	338	337,8
11	Thiết bị, phụ kiện bổ sung cho máy phân tích rung động VT80				
	Cảm biến gia tốc (có đế từ)	Bộ	2	46	93
	Cảm biến chuyển vị không tiếp xúc	Bộ	2	37	73
	Ămpe kim	Bộ	2	36	72
	Bộ hỗ trợ điện áp nguồn cho cảm biến IN-085	Bộ	1	20	20
	Pin cho máy đo VT80	Bộ	1	9	9
12	Máy tính Thị trường điện (DIM, Đo đếm)	Cái	2	35	70
13	Máy chủ dự phòng cho HT XHQ	Bộ	1	100	100
14	Camera IP (cho nhà máy và đập tràn) FW 9701-FVR	Cái	4	67	266
15	Camera đo nhiệt độ tự động giám sát nhân viên và người ra vào	cái	1	105	105
16	Thiết bị liên lạc vệ tinh (internet vệ tinh và tích hợp phát wifi)	Bộ	1	250	250
17	Máy chà sàn liên hợp đẩy tay Fiorentini I18B New	máy	1	81	81
18	Phao chắn rác tại CNN	HT	1	1.035	1.035
II	Khác				
1	Lắp hệ thống pin mặt trời 30kW để tiết kiệm tự dùng	kW	30	17	498,53
2	Xe 16 chỗ-Ford transit	xe	1	1.000	1000
3	Xây mới kho chứa nhiên liệu phòng chống thiên tai khu Dầu mồi	1		100	100
4	Xây mới kho chứa nhiên liệu phòng	1		100	100

	chống thiên tai khu Nhà máy				
5	Xây mới cổng chào, trạm gác, bảng hiệu đầu tuyến đường vận hành vào nhà máy	1		700	0
6	Trang thiết bị thuộc Đề án chuyển đổi số				
-	Hệ thống loa phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	HT	1	600	600
-	Mua sắm, lắp đặt thiết bị truyền thông tin cơ sở dữ liệu phòng cháy, chữa cháy và báo sự cố về cơ quan Công an (tạm tính)	Gói	1	600	600
-	Các công cụ dự báo dòng chảy và nhu cầu	Gói	1	6.000	6.000
-	Hệ thống quản trị và tối ưu hiệu suất (MRO và SmartSignal)	Gói	1	20.174	20.174
-	Chuyển đổi số cho các "Quy trình thủ tục nội bộ" tại Công ty CP thủy điện A Vương	Gói	1	7.500	7.500
-	Trang bị bổ sung thiết bị cho dự án Đảm bảo ATANTT trong toàn EVNGENCO2	Gói	1	1.249	1.249
-	Lắp đặt phần mềm tính toán dòng chảy đến hồ thời gian thực Weatherplus	Gói	1	300	300
	Tổng cộng				52.034

Phụ lục 4: NỘI DUNG CÔNG VIỆC PHÁT SINH SO VỚI KẾ HOẠCH NĂM 2021

STT	Nội dung công việc	Giá trị cho phép	Giá trị quyết toán /thực hiện
1	Xử lý xói lở móng tường kè tại Km 6+850, Km 7+100, Km 7+150 đường vận hành khu Đầu mối – NMTĐ A Vương	1.464.638.105	1.391.406.200
2	Kiểm định định kỳ Hệ thống đo đếm điện năng năm 2021	74.648.729	68.687.773
3	Máy điện giải ion kiềm	166.727.273	166.727.273
4	Thuê chuyên gia hỗ trợ công nghệ 4.0	293.076.884	293.076.884
5	Ủng hộ quỹ vắc xin và ủng hộ phòng chống dịch Covid 19	2.332.920.000	2.332.920.000
8	Thực hiện Đề án Chuyển đổi số Giai đoạn 1: Cung cấp và lắp đặt hệ thống số hóa, lưu trữ dữ liệu và quản lý, giám sát dữ liệu vận hành sản xuất tập trung tại Công ty CP thủy điện A Vương	5.548.893.000	5.371.037.000
9	Tư vấn xây dựng Đề án chuyển đổi số tổng thể tại thủy điện A Vương	452.289.231	429.524.307
10	Thuê Công ty luật thực hiện tư vấn pháp luật tại AVC	172.181.818	172.181.818
11	Chi phí phòng chống dịch covid 19	1.993.862.000	1.567.845.418
12	Trồng cây xanh năm 2021	413.399.000	238.117.000
13	Cải tạo bơm nước nắp tuabin (TTr ngày 22/7/21) Thời gian cấp hàng T9/2021	86.774.000	67.516.200
14	Vật tư sau mở máy tiêu tu HT công nghệ chung 2 tổ máy (ĐX ngày 02/8/21) TG cấp VT trước 15/10/21	242.256.000	211.590.909
15	Vật tư thay thế đường ống cấp nước sinh hoạt từ nguồn đến TPP (ĐX ngày 26/8/21)	202.451.500	163.215.178
16	Thư viện Công ty	298.572.229	166.299.736
17	Gói thầu số 64/2021 - Xử lý đảm bảo tiêu thoát nước và an toàn giao thông tuyến đường vận hành NMTĐ A Vương	528.678.599	502.244.669

18	Gói thầu số 19/2021 – Sửa chữa thường xuyên NMTĐ A Vương năm 2021 – Phân phát sinh: ốp gạch xung quanh nhà điều hành, sàn 87; sửa chữa nhà van, ô đậu diezen dự phòng	392.657.040	373.679.961
19	Hệ thống nước uống sạch cho người lao động làm việc tại NMTĐ A Vương và Trung tâm dịch vụ tại Đại Lộc	328.606.123	328.606.123
	TỔNG CỘNG	14.992.631.531	13.844.676.449

Phụ lục 5: NỘI DUNG CÔNG VIỆC XIN THỰC HIỆN TRƯỚC KẾ HOẠCH 2022

STT	TÊN CÔNG VIỆC	VB CHO PHÉP THỰC HIỆN	NGHỊ QUYẾT	GIÁ TRỊ CHO PHÉP THỰC HIỆN	VB DỰ TOÁN	HỢP ĐỒNG	
						số	Giá trị
1	Đợt 1 - Cung cấp vật tư vật liệu phụ phục vụ SCTX quý I&II năm 2022 NMTĐ A Vương	661/EVNGENCO2-KH+TH ngày 08/3/2022	06/NQ-HĐQT ngày 18/3/2022	258.537.400	240/QĐ-TĐAV ngày 17/02/2022		
2	Đợt 1 - Quan trắc và đo đạc môi trường tại CTTĐ A Vương, cơ sở SX TT BTTĐ&DVKT, nhà nghỉ ca và khu trụ sở điều hành ca kíp Quý 2, 3, 4 năm 2022			108.875.484	333/QĐ-TĐAV ngày 10/03/2022		
3	Đợt 1 - Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị thí nghiệm năm 2022			144.659.250	337/QĐ-TĐAV ngày 10/03/2022		
4	Đợt 1 - Cung cấp Văn phòng phẩm năm 2022			134.377.528	343/QĐ-TĐAV ngày 11/03/2022		
5	Đợt 1 - Cung cấp công cụ dụng cụ phục vụ sửa chữa thiết bị năm 2022			182.718.990	348/QĐ-TĐAV ngày 11/3/2022		

6	Đợt 1 - Cung cấp VTTB trung tu, tiêu tu năm 2022			1.612.040.195	399/QĐ-TĐAV ngày 23/3/2022		
7	Đợt 2 - Cung cấp vật tư thay thế và bảo dưỡng thiết bị phân tích sắc kí khí GC 6890N	AVC trình EVNGENCO2 công văn số 355/TĐAV-KHVT ngày 14/3/2022) xin thực hiện sớm KHSXKD năm 2022 (chờ EVNGENCO2 trả lời văn bản)		515.072.000	273/QĐ-TĐAV ngày 28/2/2022		
8	Đợt 2 - Cung cấp vật tư thay thế và bảo dưỡng máy đo hàm lượng nước dầu Metrohm 756 KF-Coulometer			105.387.000	274/QĐ-TĐAV ngày 28/2/2022		
9	Đợt 2 - Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2022 – Khu Đầu mối, danh mục: Đường vận hành khu đầu mối, Đường qua vai phải đập dâng			5.413.179.092	280/QĐ-TĐAV ngày 01/3/2022		
10	Đợt 2 - Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2022 – Khu Nhà máy, danh mục: Đường vận hành khu Nhà máy, Đường qua Nhà nghỉ ca, Nhà van			18.629.271.936	279/QĐ-TĐAV ngày 01/3/2022		
11	Đợt 2 - Kiểm tra, bảo dưỡng, vệ sinh thiết bị điện nhất thứ tại Nhà máy và TPP 220kV			130.809.600	292/QĐ-TĐAV ngày 02/3/2022		

12	Đợt 2 - Phát quang phòng chống cháy và Duy tu đường vận hành Nhà máy Thủy điện A Vương năm 2022			888.487.079	344/QĐ-TĐAV ngày 11/3/2022		
----	---	--	--	-------------	----------------------------	--	--

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ 2022

(Đính kèm theo tờ trình ĐHĐCĐ số /TTr-HĐQT ngày / /2022)

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về kết quả công tác quản trị của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 ngày 13 tháng 4 năm 2021, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã kịp thời chỉ đạo Công ty thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu, đảm bảo sự phát triển ổn định của Công ty đã duy trì nhiều năm qua, cụ thể như sau:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do ĐHĐCĐ giao trong năm 2021 cụ thể như sau:

+ Điện sản xuất:	768,903 triệu kWh (đạt 127,09 % KH giao)
+ Điện thương phẩm:	764,583 triệu kWh (đạt 127,18 % KH giao)
+ Tổng doanh thu:	688,466 tỷ đồng (đạt 162,32 % KH giao)
+ Tổng chi phí:	336,688 tỷ đồng (đạt 108,83 % KH giao)
+ Lợi nhuận trước thuế:	351,778 tỷ đồng (đạt 306,51% KH giao)
+ Tổng lợi nhuận sau thuế:	331,885 tỷ đồng (đạt 305,67% KH giao)

2. Các nhiệm vụ khác:

Thực hiện đúng và hoàn tất tất cả các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra.

- Trong năm 2021 Công ty đã trả lãi vay 4,07 tỷ đồng cho Hợp đồng vay của EVN/EVNGENCO 2 (75,5 tỷ đồng). Tình hình tài chính của Công ty ổn định và duy

trì ở mức an toàn, công tác thanh toán được thực hiện đúng quy định. Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2021 đảm bảo đạt chỉ tiêu giao. Cụ thể: Nợ phải trả/VCSH (≤ 3): 0,12 lần; Hệ số bảo toàn vốn (≥ 1): 1,84 lần; Khả năng thanh toán ngắn hạn (> 1): 2,85 lần.

- Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế, phí cho ngân sách nhà nước với tổng tiền thuế, phí nộp ngân sách nhà nước năm 2021 là 217,14 tỷ đồng.

- Giá giao dịch trên sàn chứng khoán của Công ty năm 2021 dao động từ 25.000÷35.000 đồng/cổ phiếu, cao hơn so với cùng kỳ do kết quả SXKD tốt.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

1. Các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến thành viên HĐQT, ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền:

HĐQT duy trì các cuộc họp thường kỳ, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, quy định theo quy chế làm việc của HĐQT, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Năm 2021, HĐQT đã thực hiện 04 cuộc họp HĐQT và các cuộc họp khác bằng cách lấy phiếu ý kiến để thực hiện các nghị quyết đại hội, thông qua các kế hoạch và các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng, năm; hoạch định kế hoạch kinh doanh theo quý, năm; giải quyết các vấn đề về đầu tư phát triển, các định hướng chiến lược và phát triển kinh doanh. Đã ký ban hành các nghị quyết, quyết định đúng chức trách nhiệm vụ của HĐQT.

2. Chi trả cổ tức năm 2020:

Căn cứ vào phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 về chỉ tiêu cổ tức chia cho cổ đông, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện chi trả hoàn thành cổ tức năm 2020 cho cổ đông.

3. Công tác phối hợp Ban kiểm soát

Phối hợp tốt với Ban Kiểm soát giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT nhằm duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực, sáng tạo trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty thông qua việc thực hiện tốt đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, năng suất lao động và tối ưu hóa chi phí của Công ty. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất, hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của đơn vị để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA HĐQT

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty, các bên có quyền lợi liên quan và sự phát triển của Công ty, HĐQT đã chỉ đạo

Ban Tổng Giám đốc một cách sát sao và kịp thời để hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

HDQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, tập trung hoạch định chiến lược, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty, Tổng Công ty Phát điện 2 - CTCP và người lao động trong Công ty, tạo nền móng vững chắc cho sự phát triển của Công ty.

Căn cứ điều lệ Công ty và các quy chế quản lý điều hành Công ty, HDQT đã thường xuyên kiểm tra và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

HDQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát duy trì tính an toàn và hoàn thiện cơ chế hoạt động của Công ty. Các thành viên HDQT cũng đã tham gia vào những hoạt động quan trọng về chiến lược kinh doanh, cơ chế làm việc và một số vấn đề kinh doanh khác.

Hoạt động của HDQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn phù hợp, kịp thời; quản trị và giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành, hỗ trợ và đảm bảo hiệu quả cao hoạt động điều hành của Tổng giám đốc.

Các nghị quyết, quyết định của HDQT, Ban Tổng Giám đốc đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HDQT và sự đồng thuận của các cổ đông.

Việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ các quy định về nội dung.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Mục tiêu

Đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ.

Hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh điện 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

- + Sản lượng điện sản xuất: 621 triệu kWh
- + Tổng doanh thu: 462,332 tỷ đồng
- + Tổng chi phí: 331,491 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 130,841 tỷ đồng
- Cổ tức: Công ty phấn đấu tiết kiệm chi phí và tăng doanh thu hơn nữa để cổ tức năm 2022 đạt 15% vốn điều lệ.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

Chỉ đạo tiếp tục xây dựng và phát triển hệ thống quản trị của Công ty, tổ chức nghiên cứu các mô hình quản trị phù hợp với Công ty để tiến hành triển khai áp dụng nhằm nâng cao chất lượng hệ thống quản trị.

Chỉ đạo hoàn thành Đề án Cách mạng khoa học công nghệ 4.0 giai đoạn tiếp theo.

Quan tâm công tác cán bộ, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; nhân lực kỹ thuật; nhân lực quản lý, quản trị doanh nghiệp.

HDQT duy trì chế độ họp định kỳ và bất thường để kịp thời chỉ đạo và giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ năm 2022, cụ thể:

- Tổ chức sắp xếp lại lao động các đơn vị, bộ phận; tổ chức đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng suất lao động.

- Nâng cao chất lượng bảo dưỡng, sửa chữa, ... đảm bảo các tổ máy, hệ thống thiết bị, công trình an toàn ổn định, sẵn sàng vận hành phát điện; giảm tỉ lệ điện tự dừng và tổn thất điện năng so với kế hoạch đề ra.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.

- Sử dụng có hiệu quả cao nguồn lực lao động, nguồn lực tài chính; Thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch tối ưu hóa chi phí; nâng cao năng suất lao động.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, đẩy mạnh quy chế dân chủ cơ sở, phát huy tinh thần đoàn kết trong Công ty, quan tâm đến người lao động, phúc lợi xã hội; xây dựng văn hóa phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Kết luận: Năm 2021, HDQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; đoàn kết, trách nhiệm cùng Ban Tổng Giám đốc, người lao động hoàn thành Nghị quyết Cổ đông giao. HDQT cam kết tiếp tục nỗ lực cùng tập thể cán bộ Lãnh đạo và toàn thể Người lao động khắc phục khó khăn, thách thức để hoàn thành tốt nhất các mục tiêu, kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra trong năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông năm 2022.

Trân trọng./.

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN A VƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần thủy điện A Vương;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thủy điện A Vương kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán (Đính kèm).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- TCKT
- Lưu: VT, TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Việt Hưng



**Công ty Cổ phần Thủy điện
A Vương**

**Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2021**

Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Thông tin về Công ty

**Giấy Chứng nhận
Đăng ký Kinh doanh/
Doanh nghiệp số**

3303070337

ngày 20 tháng 12 năm 2007

Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh/Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 4000478435 ngày 8 tháng 5 năm 2019. Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh/Doanh nghiệp đầu tiên và các giấy chứng nhận điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Nam cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Ngô Việt Hưng	Chủ tịch
Ông Cao Huy Bảo	Thành viên
Ông Lưu Ngọc Mai Phi	Thành viên
Ông Đoàn Ngọc Nam	Thành viên
Ông Đặng Thanh Bình	Thành viên
	(từ ngày 14 tháng 4 năm 2021)
Ông Nguyễn Trọng Oánh	Thành viên
	(đến ngày 13 tháng 4 năm 2021)

Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Thiện	Trưởng ban
Ông Đoàn Trung Thông	Thành viên
Ông Nguyễn Phước Lễ	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Cao Huy Bảo	Tổng Giám đốc
Ông Ngô Xuân Thế	Phó Tổng Giám đốc

**Người đại diện
theo pháp luật**

Ông Cao Huy Bảo	Tổng Giám đốc
-----------------	---------------

Trụ sở đăng ký

Thôn Dung, Thị trấn Thạnh Mỹ
Huyện Nam Giang
Tỉnh Quảng Nam
Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 45 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tôi, Cao Huy Bảo, Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương, phê duyệt báo cáo tài chính đính kèm của Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021, được lập phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Cao Huy Bảo
Tổng Giám đốc

Quảng Nam, ngày 28 tháng 3 năm 2022



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 28 tháng 3 năm 2022, được trình bày từ trang 5 đến trang 45.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

107-c
NH
INH
G
CHI



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.


Vấn đề khác


Chúng tôi thực hiện cuộc kiểm toán nhằm mục đích đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương được trình bày từ trang 5 đến trang 45. Thông tin bổ sung tại trang 46 không phải là phần bắt buộc của báo cáo tài chính và không nằm trong phạm vi của cuộc kiểm toán báo cáo tài chính. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về thông tin bổ sung này.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh



Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 20-01-00344-22-1


Trần Thị Lệ Hằng
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 3782-2022-007-1
Phó Tổng Giám đốc



Trương Vĩnh Phúc
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 1901-2018-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2022

Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		473.263.338.483	311.573.783.467
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	50.276.483.829	23.217.345.251
Tiền	111		10.276.483.829	1.217.345.251
Các khoản tương đương tiền	112		40.000.000.000	22.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		251.000.000.000	36.620.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	251.000.000.000	36.620.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		160.659.466.727	232.951.508.989
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	162.819.254.516	235.867.391.475
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		547.358.207	339.768.800
Phải thu ngắn hạn khác	136		3.589.641.569	1.581.944.507
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	33(b)(ii)	(6.296.787.565)	(4.837.595.793)
Hàng tồn kho	140	8	10.666.934.289	18.190.111.824
Hàng tồn kho	141		11.372.299.133	19.117.641.382
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(705.364.844)	(927.529.558)
Tài sản ngắn hạn khác	150		660.453.638	594.817.403
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		660.453.638	594.817.403
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 240 + 250 + 260)	200		1.127.477.401.374	1.188.816.797.572
Tài sản cố định	220		1.032.051.285.459	1.105.603.645.678
Tài sản cố định hữu hình	221	9	949.735.224.587	1.023.617.032.006
Nguyên giá	222		3.302.481.739.194	3.294.425.274.127
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.352.746.514.607)	(2.270.808.242.121)
Tài sản cố định vô hình	227	10	82.316.060.872	81.986.613.672
Nguyên giá	228		83.067.132.235	82.661.382.235
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(751.071.363)	(674.768.563)
Tài sản dở dang dài hạn	240		5.005.177.910	552.648.400
Xây dựng cơ bản dở dang	242	11	5.005.177.910	552.648.400
Đầu tư tài chính dài hạn	250	12	79.800.000.000	71.690.591.822
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		79.800.000.000	79.800.000.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	(8.109.408.178)
Tài sản dài hạn khác	260		10.620.938.005	10.969.911.672
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	13	10.620.938.005	10.969.911.672
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.600.740.739.857	1.500.390.581.039

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

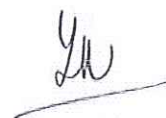
Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310)	300		166.000.418.991	170.434.649.072
Nợ ngắn hạn	310		166.000.418.991	170.434.649.072
Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	20.553.919.808	10.922.966.603
Người mua trả tiền trước	312		2.210.251.652	3.099.965.499
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	24.278.909.060	39.136.738.733
Phải trả người lao động	314		23.241.453.645	23.922.240.904
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	5.296.000.000	6.500.000.000
Phải trả ngắn hạn khác	319	17	1.581.589.019	6.836.974.878
Vay ngắn hạn	320	18	75.500.000.000	75.500.000.000
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		166.623.050	113.024.286
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	19	13.171.672.757	4.402.738.169
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		1.434.740.320.866	1.329.955.931.967
Vốn chủ sở hữu	410	20	1.434.740.320.866	1.329.955.931.967
Vốn cổ phần	411	21	750.520.520.000	750.520.520.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		750.520.520.000	750.520.520.000
Vốn khác của chủ sở hữu	414		28.673.080.097	28.970.201.097
Quỹ đầu tư phát triển	418	23	97.744.544.294	41.787.735.863
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		557.802.176.475	508.677.475.007
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		225.917.170.136	322.278.019.532
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		331.885.006.339	186.399.455.475
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.600.740.739.857	1.500.390.581.039

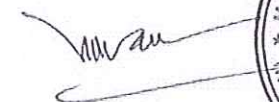
Ngày 28 tháng 3 năm 2022

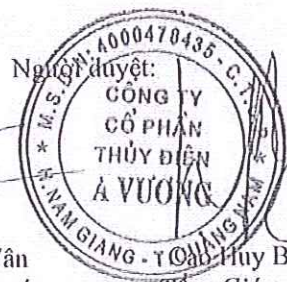
Người lập:



Võ Thị Lan Anh
Kế toán viên

Người duyệt:


 Dương Thị Hồng Vân
 Phụ trách phòng kế toán



Huy Bảo
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu B 02 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	25	682.139.239.176	526.135.801.759
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	26	293.519.850.923	278.818.974.353
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		388.619.388.253	247.316.827.406
Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	6.060.127.349	2.911.946.122
Chi phí tài chính	22	28	(4.008.992.220)	5.016.285.821
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		4.070.330.833	10.460.962.294
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29	46.784.544.370	48.304.751.221
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 26)	30		351.903.963.452	196.907.736.486
Thu nhập khác	31		267.630.217	1.068.758.330
Chi phí khác	32		393.306.049	115.986.742
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		(125.675.832)	952.771.588
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		351.778.287.620	197.860.508.074
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31	19.893.281.281	11.461.052.599
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	31	-	-
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		331.885.006.339	186.399.455.475
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	32	4.422	2.484

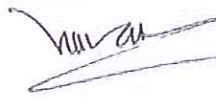
Ngày 28 tháng 3 năm 2022

Người lập:



Võ Thị Lan Anh
Kế toán viên

Người duyệt:



Dương Thị Hồng Vân
Phụ trách phòng kế toán



Cao Huy Bảo
Tổng Giám đốc

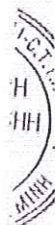
Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	351.778.287.620	197.860.508.074
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	81.792.472.074	82.252.843.444
Các khoản dự phòng	03	(6.818.782.356)	31.005.884
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(5.727.223.349)	(3.438.052.827)
Chi phí lãi vay	06	4.070.330.833	10.460.962.294
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	425.095.084.822	287.167.266.869
Biến động các khoản phải thu	09	71.785.548.080	(205.075.252.322)
Biến động hàng tồn kho	10	8.094.315.916	(11.278.779.139)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	(23.479.593.475)	(8.320.280.551)
Biến động chi phí trả trước	12	(65.636.235)	4.310.699.353
		481.429.719.108	66.803.654.210
Tiền lãi vay đã trả	14	(4.070.330.833)	(4.910.331.251)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(19.608.055.209)	(9.297.429.829)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	15.920.000	132.980.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(13.983.918.200)	(10.677.036.295)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	443.783.334.866	42.051.836.835
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(3.330.605.495)	(17.613.570.217)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22	-	877.727.272
Tiền chi cho tiền gửi có kỳ hạn	23	(366.229.036.712)	(83.115.890.411)
Tiền thu từ tiền gửi có kỳ hạn	24	151.849.036.712	51.495.890.411
Tiền thu lãi tiền gửi	27	5.107.429.759	3.440.637.638
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(212.603.175.736)	(44.915.205.307)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này



Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021
 (Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)


	Mã số	2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền trả cổ tức	36	(204.121.020.552)	(75.060.724.455)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(204.121.020.552)	(75.060.724.455)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	27.059.138.578	(77.924.092.927)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	23.217.345.251	101.141.438.178
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60) (Thuyết minh 5)	70	50.276.483.829	23.217.345.251

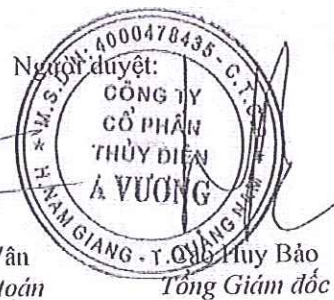
Ngày 28 tháng 3 năm 2022

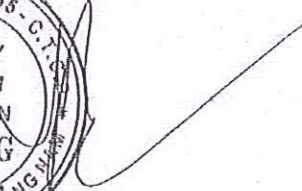
Người lập:


 Võ Thị Lan Anh
 Kế toán viên

Người duyệt:


 Dương Thị Hồng Vân
 Phụ trách phòng kế toán




 Huy Bảo
 Tổng Giám đốc

Số: /TĐAV-BKS

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

(Bản thảo)

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ
PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy điện A Vương

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát đã được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương (Công ty) và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Thay mặt Ban kiểm soát tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát như sau:

I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, tình hình tài chính và Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Số liệu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 so với Nghị quyết ĐHĐCĐ.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH (theo NQ ĐHĐCĐ)	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với KH năm
1	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	605	768,90	127,09%
2	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	601,19	764,58	127,18%
3	Giá bán điện trước VAT b/q	Đồng/Kwh	675,21	854,77	126,59%
4	Tổng doanh thu	Triệu đồng	424.136	688.467	162,32%
	- SXKD điện	Triệu đồng	405.929	653.546	161,00%
	- SXKD khác	Triệu đồng	18.207	34.921	191,80%
5	Tổng chi phí	Triệu đồng	309.368	336.689	108,83%
	- SXKD điện	Triệu đồng	294.863	312.943	106,13%
	- SXKD khác	Triệu đồng	14.505	23.746	163,71%
6	Lãi/lỗ trước thuế	Triệu đồng	114.767	351.778	306,52%
	- SXKD điện	Triệu đồng	111.065	340.603	306,67%
	- SXKD khác	Triệu đồng	3.702	11.175	301,87%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	108.578	331.885	305,67%

Năm 2021 tình hình thủy văn thuận lợi, việc điều tiết nước, xả lũ hợp lý, công tác chào giá thị trường điện và quản trị sản xuất hiệu quả, Công ty đã hoàn thành vượt

mức kế hoạch sản xuất điện (Sản lượng điện sản xuất vượt 27,09% kế hoạch). Công ty đã kiểm soát, quản lý chi phí tốt vì vậy năm 2021 lợi nhuận sau thuế đạt 305,67% so với kế hoạch.

Bên cạnh các chỉ tiêu kinh tế, các chỉ tiêu kỹ thuật cũng hoàn thành kế hoạch Công ty mẹ giao, các chỉ tiêu kỹ thuật năm 2021 cụ thể như sau:

- + Hệ số khả dụng: 92,027%/90,97% (Thực hiện/ Kế hoạch)
- + Tỷ lệ dừng máy do sự cố: 0,017/0,4%
- + Tỷ lệ dừng máy do bảo dưỡng: 7,956%/8,63%
- + Tỷ lệ điện tự dùng: 0,56%/0,63%

Đánh giá: Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật năm 2021 đạt và vượt kế hoạch giao, Nhà máy hoạt động an toàn, hiệu quả.

2. Về Báo cáo tài chính năm 2021:

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG. Theo đánh giá của Ban kiểm soát: Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định Pháp lý có liên quan.

Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty năm 2021 như sau:

2.1 Tài sản và nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2021:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	Chênh lệch	
			Mức	%
A. TÀI SẢN				
1. TÀI SẢN NGẮN HẠN	473,263	311,574	161,690	52%
1.1 Tiền và các khoản tương đương tiền	50,276	23,217	27,059	117%
1.2 Đầu tư tài chính ngắn hạn	251,000	36,620	214,380	585%
1.3 Các khoản phải thu ngắn hạn	160,659	232,952	-72,292	-31%
1.4 Hàng tồn kho	10,667	18,190	-7,523	-41%
1.5 Tài sản ngắn hạn khác	660	595	66	11%
2. TÀI SẢN DÀI HẠN	1,127,477	1,188,817	-61,339	-5%
2.1 Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0	
2.2 Tài sản cố định (giá trị ròng)	1,032,051	1,105,604	-73,552	-7%
2.3 Tài sản dở dang dài hạn	5,005	553	4,453	806%
2.4 Đầu tư tài chính dài hạn	79,800	71,691	8,109	11%
2.5 Tài sản dài hạn khác	10,621	10,970	-349	-3%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1,600,741	1,500,391	100,350	7%
B. NGUỒN VỐN				
1. NỢ PHẢI TRẢ	166,000	170,435	-4,434	-3%
1.1 Nợ ngắn hạn	166,000	170,435	-4,434	-3%
Trong đó:				
Vay ngắn hạn	75,500	75,500	0	0%
1.2 Nợ dài hạn	0	0	0	
2. VỐN CHỦ SỞ HỮU	1,434,740	1,329,956	104,784	8%
2.1 Vốn chủ sở hữu	1,434,740	1,329,956	104,784	8%
Trong đó:				
1. Vốn góp của chủ sở hữu	750,521	750,521	0	0%

2. Vốn khác của chủ sở hữu	28,673	28,970	-297	-1%
3. Quỹ đầu tư phát triển	97,745	41,788	55,957	134%
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	557,802	508,677	49,125	10%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1,600,741	1,500,391	100,350	7%

Tài sản ngắn hạn tăng 161 tỷ chủ yếu do nguồn tiền nhàn rỗi Công ty gửi có kỳ hạn vào các Ngân hàng để tăng thu nhập tài chính.

Vốn chủ sở hữu: Vốn CSH tại 31/12/2021 là 1.434,74 tỷ đồng tăng 104,78 tỷ đồng so với đầu năm 2021 là 1.329,96 tỷ đồng. Vốn chủ sở hữu tăng do chênh lệch tăng giữa lợi nhuận 2021 và phân phối lợi nhuận năm 2020 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

2.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	70,43%	79,23%
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	29,57%	20,77%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Vốn CSH	lần	0,11	0,13
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	10,37%	11,36%
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	89,63%	88,64%
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh (<i>TS ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn</i>)	lần	2,79	0,94
	Khả năng thanh toán hiện hành (<i>TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>)	lần	2,85	1,00
4	Hiệu quả			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	21,4%	12,42%
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	48,65%	35,43%
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	24,01%	14,59%

Tại thời điểm 31/12/2021 tất cả các chỉ tiêu tài chính đều phản ánh tình hình tài chính Công ty ổn định, Tỷ suất nợ trên vốn chủ của Công ty đảm bảo nhỏ hơn 3 lần theo quy định quản lý tài chính, khả năng thanh toán ngắn hạn thể hiện sự tự chủ về mặt tài chính, đảm bảo an toàn tài chính Công ty. Trong năm 2021 chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 24,01% cao so với cùng kỳ năm trước là 14,59%.

II. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2021

1. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ:

Nghị quyết 522/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT và Ban điều hành Công ty một số nhiệm vụ chính như sau:

TT	Theo NQ ĐHĐCĐ giao năm 2021	Kết quả thực hiện năm 2021	Đánh giá
1	ĐHĐCĐ phê duyệt các chỉ tiêu SXKD năm 2021: - Tổng doanh thu: 424,136 tỷ - Tổng chi phí 309,368 tỷ - Tổng lợi nhuận trước thuế 114,767 tỷ - Dự kiến tỷ lệ cổ tức 15%	Kết quả SXKD 2021 đạt được - Tổng doanh thu: 688 tỷ - Tổng chi phí: 336,68 tỷ - Tổng lợi nhuận trước thuế 351,77 tỷ - Dự kiến tỷ lệ cổ tức 30%	Hoàn thành xuất sắc
2	Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020 : 27,2% Vốn điều lệ	Đã thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức đúng quy định	Hoàn thành
3	Thông qua tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021	Đã thực hiện	Hoàn thành
4	Thông qua sửa đổi điều lệ hoạt động Công ty theo tờ trình 391/TTr-HĐQT ngày 24/3/2021	Đã thực hiện sửa đổi và ban hành	Hoàn thành
5	Các nội dung khác về thay đổi nhân sự HĐQT; lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2021	Đã thực hiện	Hoàn thành

2. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết HĐQT

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức 4 cuộc họp HĐQT, thực hiện 56 lần lấy ý kiến bằng văn bản và đã ban hành 56 Nghị quyết để giao nhiệm vụ cho Ban điều hành công ty thực hiện. Trong năm HĐQT và Ban điều hành đã nỗ lực phấn đấu để hoàn thành các nhiệm vụ của Cổ đông giao. Các Nghị quyết HĐQT giao Ban điều hành đã thực hiện hoàn thành trong năm 2021.

III. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS

1. Thông tin về các thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu làm TV BKS	Ngày không còn là TV BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thiện	TBKS			3/3	100%	
2	Đoàn Trung Thông	TV BKS			3/3	100%	

3	Nguyễn Phước Lễ	TV BKS		3/3	100%	
---	-----------------	--------	--	-----	------	--

2. Hoạt động của BKS năm 2021:

Trong năm 2021 do tình hình dịch bệnh Covid 19 nên việc đi lại gặp nhiều khó khăn vì vậy Ban kiểm soát tổ chức họp trực tiếp 2 lần và 1 lần họp online. Kiểm tra trực tiếp tập trung 2 lần. Tài liệu được cung cấp các thành viên ở xa chủ yếu qua mạng. Công tác kiểm soát thường xuyên theo kế hoạch chủ yếu các Thành viên làm việc chuyên trách và Thành viên tại đơn vị thực hiện.

BKS Công ty đã thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

- Thực hiện các quyền giám sát theo quy định tại Quy chế hoạt động của BKS
- Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ năm 2021 thông qua;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết HĐQT của Ban điều hành Công ty, đảm bảo việc thực thi các công việc HĐQT đã giao cho Ban điều hành;
- Giám sát tính minh bạch trong hoạt động tài chính của Công ty;
- Giám sát tính hiệu quả của các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đem lại quyền lợi tối ưu cho Cổ đông và người lao động;
- Giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp luật và Quy chế nội bộ của Công ty và Công ty mẹ.

Ban kiểm soát đã có báo cáo chi tiết số 2161/BC-TĐAV ngày 30/11/2021 về việc tổng kết tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 theo yêu cầu hàng năm của Tổng công ty Phát điện 2.

3. Thù lao, chi phí của Ban kiểm soát năm 2021

- Thù lao của BKS: Công ty đã thực hiện chi trả thù lao năm 2021 cho BKS theo đúng kế hoạch thù lao ĐHĐCĐ thông qua.
- Chi phí Ban kiểm soát: Trong năm 2021 không phát sinh chi phí dùng riêng cho Ban kiểm soát.

IV. Kết quả giám sát của Ban kiểm soát

1. Về giao dịch với các bên liên quan:

Trong năm 2021, Công ty đã có các giao dịch sau với các bên liên quan:

STT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch 2021	Giá trị giao dịch (đồng)
1	Công ty mẹ: Tập đoàn điện lực Việt Nam	Tiền mua điện	1.908.862.624
2	Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP	Tiền cổ tức; chi phí lãi vay; Tiền thuê văn phòng	184.616.768.753
3	Công ty mua bán điện (EVN)	Doanh thu bán điện	653.546.056.617

4	Các bên liên quan khác	Cung cấp dịch vụ kỹ thuật	
5	Nhân sự quản lý; Ban kiểm soát	Tiền lương và thù lao	

2. Giám sát hoạt động của Ban kiểm soát với HĐQT/Ban điều hành:

- Về việc giám sát hoạt động của HĐQT/Ban điều hành: Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát HĐQT/Ban điều hành thông qua các hoạt động thường xuyên như:

+ Giám sát việc chấp hành các quy định Pháp luật, Quy chế nội bộ cũng như tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT Công ty;

+ Giám sát sát tình hình thực hiện, khắc phục tồn tại của các đoàn kiểm tra cấp trên, cơ quan chức năng Nhà nước và các tồn tại qua các đợt kiểm soát trực tiếp của Ban kiểm soát.

+ Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện chi phí sản xuất kinh doanh, đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của Công ty.

+ Kiểm tra giám sát công tác quản trị dòng tiền, quản lý thu hồi nợ khó đòi và các khoản công nợ khác.

+ Thẩm định tính hợp lý của Báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và BCTC năm 2021.

- Trong năm 2021 Ban kiểm soát chưa ghi nhận dấu hiệu bất thường nào làm ảnh hưởng hoạt động của Công ty hay vi phạm quy định Pháp luật của Công ty trong công tác, hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý. Ngoài ra Ban kiểm soát không ghi nhận khiếu nại nào của Cổ đông về các sai phạm của HĐQT và Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT/Ban điều hành:

- Ban kiểm soát được mời tham gia các cuộc họp HĐQT, giao ban sản xuất và các cuộc họp liên quan đến điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT/Ban điều hành đã cung cấp đầy đủ thông tin về các kế hoạch sản xuất kinh doanh, thông tin về các cuộc họp HĐQT, tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT và các thông tin khác kịp thời đầy đủ.

- HĐQT/Ban điều hành Công ty luôn hợp tác, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, luôn tạo điều kiện về nhận lực và phương tiện khi có yêu cầu.

V. Nhận xét kiến nghị:

1. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, BCTC 2021 đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán;

2. Kiến nghị Công ty cần có kế hoạch mở rộng hoạt động dịch vụ (thành lập Công ty dịch vụ kỹ thuật) và Nghiên cứu đầu tư mới và mở rộng nguồn điện để tăng năng suất lao động và hiệu quả vốn Cổ đông

3. Công ty tăng cường công tác thu hồi, xử lý nợ khó đòi tồn tại trong các năm trước, tăng cường quản lý chặt chẽ các hợp đồng mới giảm thiểu nợ khó đòi, quá hạn phát sinh thêm trong những năm tới.

VI. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022:

Các nội dung kế hoạch cơ bản:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT được thông quan trong năm 2022
- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, các Quy chế nội bộ trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty của HĐQT/Ban điều hành Công ty.
- Xem xét, giám sát việc ban hành các Văn bản, Quy chế nội bộ trong việc điều hành hoạt động của Công ty.
- Kiểm tra soát xét các chỉ tiêu tài chính, thẩm định báo cáo tài chính để cảnh báo các rủi ro trong quá trình hoạt động của Công ty.
- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong việc xem xét các báo cáo đánh giá và giám sát việc thực thi các vấn đề được đơn vị kiểm toán đưa ra trong thuyết minh và thư khuyến nghị kiểm toán (nếu có).
- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện chi phí sản xuất kinh doanh, đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của Công ty.
- Kiểm tra giám sát công tác quản trị dòng tiền, quản lý thu hồi nợ khó đòi và các khoản công nợ khác.
- Giám sát các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan, đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông.
- Thực hiện rà soát, thẩm tra, báo cáo các nội dung theo kiến nghị, yêu cầu của Cổ đông.

(Kế hoạch chi tiết kèm theo phụ lục)

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thủy điện A Vương, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Nguyễn Thiện

Số: /TTr-BKS

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Công ty cổ phần Thủy điện A Vương.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính (BTCT) giữa niên độ và kiểm toán BCTC năm 2022 như sau:

1. Tên đơn vị kiểm toán được chọn: Công ty TNHH KPMG.

2. Lý do đề xuất chọn đơn vị kiểm toán trên:

- Công ty TNHH KPMG là một trong các Công ty Kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần theo quy định của Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

- Hợp đồng số 20-01 ký ngày 17/7/2020 giữa Công ty cổ phần Thủy điện A Vương và Công ty TNHH KPMG về nội dung Kiểm toán Báo cáo tài chính cho các năm 2020, 2021 và 2022;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn cho phép chọn Công ty TNHH KPMG tiếp tục thực hiện soát xét BCTC giữa niên độ và kiểm toán BTCT năm 2022 theo các Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng đã ký kết để có cơ sở triển khai thực hiện.

Ban kiểm soát Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét quyết nghị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT
- TKCT
- Lưu: BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thiện

Số: /TTr-HĐQT

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
Về việc Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần thủy điện A Vương;

Căn cứ tình hình SXKD của Công ty năm 2021 và báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH KPMG;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thủy điện A Vương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2021

TT	Nội dung	Giá trị
I	Tổng lợi nhuận phân phối (1 + 2)	331.885.006.339
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	331.885.006.339
2	Lợi nhuận để lại các năm trước	
II	Phân phối lợi nhuận (1 ++6)	331.885.006.339
1	Bù đắp các khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế	-
2	Trả cổ tức (tỷ lệ cổ tức 30% VĐL)	225.156.156.000
3	Quỹ Đầu tư phát triển	65.792.078.502
4	Quỹ khen thưởng và phúc lợi (bao gồm quỹ khen thưởng và phúc lợi tăng thêm do lợi nhuận năm 2021 vượt kế hoạch)	21.984.648.000
5	Quỹ thưởng NQL, KSV	354.746.375
6	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	18.597.377.462

2. Phương án chi trả cổ tức 2021

Hình thức chi trả cổ tức 30% (3.000 đồng/cp) bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản. Trong đó :

- Đã tạm ứng cổ tức : 0%
- Cổ tức còn lại phải chi trả : 30%

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết nghị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Việt Hưng

Số: /TTr-TĐAV

Quảng Nam, ngày tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
Về việc thông qua tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và
Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần thủy điện A Vương;

HĐQT Công ty CP Thủy điện A Vương kính trình ĐHĐCĐ thông qua tiền lương, thù lao năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022 của HĐQT, BKS với nội dung sau:

1. Thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS Công ty năm 2021

Tổng tiền lương (gồm tiền chế độ ATĐ), thù lao của HĐQT, BKS năm 2021: **1.580.850.000** đồng, trong đó:

- CT.HĐQT:	646.746.000 đồng
- Trưởng BKS:	554.904.000 đồng
- 4 TV. HĐQT không chuyên trách:	288.000.000 đồng
- 2 Thành viên BKS không chuyên trách:	91.200.000 đồng

2. Kế hoạch Thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS Công ty năm 2022

a. Cách thức xây dựng:

- Tiền lương (chưa gồm ATĐ) của NQL chuyên trách giữ nguyên như kế hoạch năm 2021 được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua.

- Xây dựng nâng mức Thù lao của NQL không chuyên trách với mức 6.900.000 đồng/người/tháng.

b. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 (chưa gồm tiền chế độ ATĐ): 1.623.180.000 đồng, trong đó:

- CT.HĐQT:	486.000.000 đồng
- 01 Thành viên HĐQT chuyên trách	260.475.000 đồng
- Trưởng BKS:	432.000.000 đồng
- 4 Thành viên HĐQT không chuyên trách:	279.105.000 đồng.
- 2 Thành viên BKS không chuyên trách:	165.600.000 đồng

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết nghị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- TKCT, HCLĐ;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Số: /TTr-HĐQT

Quảng Nam, ngày tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
VỀ VIỆC THÔNG QUA CÁC QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A
VƯƠNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐHĐCĐ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ hoạt động hiện hành Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương năm 2019;

Tham chiếu văn bản số 392/EVNGENCO2-PC ngày 10/2/2022 của Tổng Công ty Phát điện 2 về việc thông qua thông qua dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị của AVC, dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị AVC và dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát AVC.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết nghị thông qua các quy chế như sau

- Quy chế nội bộ về quản trị của AVC
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị AVC.
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát AVC

(có các Dự thảo Quy chế đính kèm tờ trình)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- HCLĐ, TKCT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Việt Hưng

Số: /TTr-HĐQT

Quảng Nam, ngày tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022
Về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần thủy điện A Vương;

Căn cứ các Quyết định của Cổ đông Tổng Công ty Phát điện 2 về việc thôi Người đại diện phần vốn và cử người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Phát điện 2 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương;

Tham chiếu văn bản số 1278/EVNGENCO 2- TCNS+TH ngày 18/4/2022 của Tổng Công ty Phát điện 2 về việc thay thế thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương;

Căn cứ Đơn xin thôi nhiệm vụ của thành viên HĐQT, BKS gửi đến Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương của các cá nhân liên quan;

HĐQT Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 đối với Ông Lưu Ngọc Mai Phi.

2. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 đối với ông Nguyễn Phước Lễ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết nghị

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, TKCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Việt Hưng

Quảng Nam, ngày tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
Thông qua nội dung bầu cử và Danh sách ứng cử viên bầu thay thế vào
HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2018-2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần thủy điện A Vương (AVC);

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-HĐQT ngày 18/4/2022 của Cổ đông Tổng Công ty Phát điện 2 về việc đề cử nhân sự tham gia ứng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;

Căn cứ văn bản số 1193/EVNGENCO2-TCNS+KTGS ngày 14/4/2022 về việc giới thiệu nhân sự ứng cử kiểm soát viên tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương.

HĐQT Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

1. Nội dung bầu cử thay thế Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023

Với việc miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT, 01 thành viên BKS trình ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua; để đảm bảo đủ số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 là 5 người và số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023 là 3 người theo quy định, tại Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2022 sẽ tiến hành các thủ tục bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT, BKS theo quy định của Điều lệ Công ty như sau:

1.1. Bầu cử thành viên HĐQT

- Số lượng: Bầu bổ sung một (01) thành viên HĐQT
- Nhiệm kỳ: nhiệm kỳ 2018-2023 (thời gian còn lại của nhiệm kỳ)
- Tiêu chuẩn và điều kiện: Theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp.
- Cơ cấu thành viên: Là thành viên HĐQT làm việc chuyên trách

1.2. Bầu cử thành viên BKS

- Số lượng: Bầu bổ sung một (01) thành viên BKS
- Nhiệm kỳ: nhiệm kỳ 2018-2023 (thời gian còn lại của nhiệm kỳ)
- Tiêu chuẩn và điều kiện: Theo Điều 169 Luật doanh nghiệp.
- Cơ cấu thành viên: Là kiểm soát viên làm việc không chuyên trách.

2. Danh sách các ứng viên bầu cử thay thế thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 -2023

2.1. Danh sách ứng cử viên bầu vào HĐQT

(1) Ông **Đặng Công Hòa** – Người đại diện 30% phần vốn của Tổng công ty Phát điện 2 tại AVC ứng viên bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 làm việc chuyên trách (Theo quyền đề cử của cổ đông Tổng Công ty Phát điện 2).

2.2. Danh sách ứng cử viên bầu vào BKS

(1) Ông **Vũ Quang Huy** – Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính Tổng công ty Phát điện 2 ứng viên bầu làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023 làm việc không chuyên trách (Theo quyền đề cử của cổ đông Tổng Công ty Phát điện 2).

(Có thông tin các ứng viên kèm theo)

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung và danh sách ứng viên, đồng thời nghiên cứu quy chế bầu cử, quy chế biểu quyết (đã được thông qua), thông tin lý lịch ứng cử viên để tiến hành thủ tục bầu cử tại Đại hội.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- TKCT, HCLĐ;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Việt Hưng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT KHI THAM GIA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương.

Tôi tên: **ĐẶNG CÔNG HÒA**

Ngày sinh: 18/12/1975

Nơi sinh: Xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

Địa chỉ thường trú: 392H1/16c/4a Trưng Nữ Vương, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Số CMND: 201315354 Ngày cấp: 21/11/2008 Tại: CA TP. Đà Nẵng.

Trình độ học vấn: 12/12

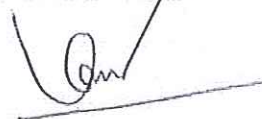
Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, sau khi được đề cử vào vị trí Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để tham gia ứng cử vào vị trí Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương.

Trân trọng./.

ỨNG CỬ VIÊN



Đặng Công Hòa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG THÔNG TIN ỨNG VIÊN
(BẦU VÀO HĐQT AVC NHIỆM KỲ 2018-2023)

- Họ và Tên: **Đặng Công Hòa** Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/12/1975 Nơi sinh: Đà Nẵng
- Quốc tịch: Việt Nam;
- Hộ khẩu thường trú: Xã Hòa Phong, Huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng
- CMND số: 2013153354, cấp ngày 21/11/2008 tại CATP Đà Nẵng
- Quê quán: Xã Hòa Phong, Huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng
- Trình độ văn hóa: 12/12; Ngoại ngữ: Anh văn
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí Chế tạo máy
- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị hành chính
- Chức vụ chính hiện tại: Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Phát điện 2 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
- Số điện thoại liên lạc: 0973.395.641
- 12. Quá trình công tác**

Thời gian	Chức vụ, Nơi công tác
Từ tháng 10 năm 1998 đến tháng 03 năm 2001	Chuyên viên bảo trì tại Công ty Chanshin Việt Nam
Từ tháng 03 năm 2001 đến tháng 9 năm 2005	Chuyên viên BQLDA đường ống dẫn khí Phú Mỹ - TP HCM – tập đoàn dầu khí Quốc gia Việt Nam
Từ tháng 09 năm 2005 đến tháng 10 năm 2009	Chuyên viên tư vấn thiết kế giám sát – Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 2
Từ tháng 02 năm 2010 đến nay	Công tác tại Công ty Thủy điện Sông Bung
Ngày 10/10/2014 đến 01/6/2015	Phó phòng CBSX, Ban quản lý Thủy điện Sông Bung 4
Ngày 01/6/2015 đến 31/01/2018	Phó quản đốc, Phân xưởng Vận hành, Công ty Thủy điện Sông Bung
Từ 01/02/2018 đến 31/11/2018	Phó quản đốc phụ trách, Phân xưởng Vận hành, Công ty Thủy điện Sông Bung
Từ 01/12/2018 đến nay:	Quản đốc Phân xưởng Vận hành, Công ty Thủy điện Sông Bung
Ngày 01/10/2019 đến nay	Quản đốc, Phân xưởng Vận hành Sông Bung 4, Công ty Thủy điện Sông Bung

13. Các chức danh quản lý khác : Không.

14. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty: Là Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Phát điện 2 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương, Đại diện Sở hữu cổ phần theo ủy quyền 19/689.078 cổ phần, tương đương 26,23% Vốn Điều lệ AVC.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢN CAM KẾT KHI THAM GIA THÀNH VIÊN
BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện A Vương

Tôi tên: Vũ Quang Huy Ngày sinh: 15/8/1988

Nơi sinh: Nam Trực – Nam Định

Địa chỉ thường trú: Số 22 Tập thể Công ty 56, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Số CMND/Hộ chiếu: 036088000077 Ngày cấp: 06/8/2014 Tại: Hà Nội

Trình độ học vấn: Thạc sĩ

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, sau khi được đề cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương:

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để tham gia ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy định về cách thức bầu cử thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông năm 2022 của Công ty cổ phần Thủy điện A Vương.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy định về cách thức bầu cử thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông năm 2022 của Công ty cổ phần Thủy điện A Vương

Xin trân trọng cảm ơn.

Cần Thơ, ngày 14 tháng 04 năm 2022

ỨNG CỬ VIÊN



Vũ Quang Huy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢNG THÔNG TIN ỨNG VIÊN
(BẦU VÀO BKS AVC NHIỆM KỲ 2018-2023)

1. Họ và Tên: **Vũ Quang Huy** Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 15/8/1988 Nơi sinh: Nam Định
3. Quốc tịch: Việt Nam; -
4. Hộ khẩu thường trú: Số 22 Tập thể Cty 56, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội
5. CCCD số: 036088000077, cấp ngày 06/08/2014
6. Quê quán: Xã Nam Lợi, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định
7. Trình độ văn hóa: 12/12; Ngoại ngữ: Anh văn
8. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản lý kinh tế
9. Trình độ lý luận chính trị: Sơ cấp
10. Chức vụ chính hiện tại: Chuyên viên Ban kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính Tổng Công ty Phát điện 2.
11. Số điện thoại liên lạc: 0966.686.882

12. Quá trình công tác

Thời gian	Chức vụ, Nơi công tác
Từ 15/8/2011 đến 14/10/2016	Chuyên viên phòng quản lý và khai thác tòa nhà, Ban Quản lý đầu tư và kinh doanh Tòa nhà EVN
Từ 15/10/2016 đến 15/8/2020	Chuyên viên Phòng Quản trị - Văn phòng Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
Từ 16/8/2020 đến 15/8/2021	Chuyên viên phòng Quản lý vận hành tòa nhà – Ban QLDA Đầu tư xây dựng và công nghệ EVN
Từ 1/9/2021 đến nay	Chuyên viên Ban kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính Tổng Công ty Phát điện 2.

13. Các chức danh quản lý khác : Không.

14. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty: Không

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN
THÔI THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG**

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương

Tôi tên là: Nguyễn Phước Lễ, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương nhiệm kỳ 2018-2023

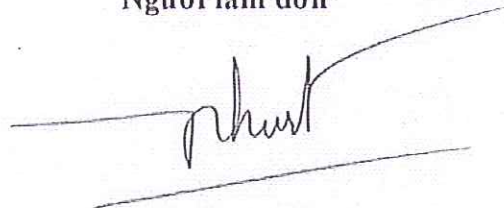
Nay tôi làm đơn này xin thôi tham gia thành viên ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương nhiệm kỳ 2018-2023

Thời gian: Sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương quyết nghị.

Kính đề nghị HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua nội dung này.

Tôi xin chân thành cảm!

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 4 năm 2022
Người làm đơn



Nguyễn Phước Lễ

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ: 1193/EVNGENCO2-TCNS+KTGS

Cần Thơ, ngày 14 tháng 4 năm 2022

V/v giới thiệu nhân sự ứng cử Kiểm soát viên
tại CTCP Thủy điện A Vương

Kính gửi: Người đại diện phần vốn của EVNGENCO2
tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương

Căn cứ Nghị quyết số 104/NQ-HĐQT ngày 07/4/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty cổ phần (EVNGENCO2) về việc thông qua phương án kiện toàn nhân sự tham gia Ban Kiểm soát tại các công ty con của EVNGENCO2,

EVNGENCO2 giao Người đại diện phần vốn của EVNGENCO2 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương (AVC) chuẩn bị các thủ tục, điều kiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để miễn nhiệm Kiểm soát viên đang là Người lao động của công ty và bầu Kiểm soát viên không chuyên trách (nhiệm kỳ 2018-2023) đối với ông Vũ Quang Huy, Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính EVNGENCO2./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- TGD (để biết);
- Ban TH, KTGS, PC;
- Lưu: VT, KTGS, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Phú Thái

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1278/EVNGENCO2-TCNS+TH

Cần Thơ, ngày 18 tháng 4 năm 2022

V/v thay thế Thành viên Hội đồng quản trị
tại CTCP Thủy điện A Vương

Kính gửi: Người đại diện phần vốn của EVNGENCO2
tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương

Căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-HĐQT ngày 14/4/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Phát điện 2 (EVNGENCO2) về việc thông qua phương án nhân sự Người đại diện phần vốn và giới thiệu tham gia HĐQT tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương,

EVNGENCO2 giao Người đại diện phần vốn của EVNGENCO2 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương chuẩn bị các thủ tục, điều kiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để bầu Thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2018-2023, làm việc theo chế độ chuyên trách đối với ông Đặng Công Hòa thay thế cho nhân sự Người đại diện phần vốn, Thành viên HĐQT không chuyên trách tại AVC là ông Lưu Ngọc Mai Phi, Trưởng ban Kế hoạch EVNGENCO2.

EVNGENCO2 yêu cầu Người đại diện phần vốn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Ban TH, KTGS, PC;
- CTTĐ Sông Bung (để p/hợp);
- Lưu: VT, TH, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Phú Thái

Số: 39/QĐ-HĐQT

Cần Thơ, ngày 18 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đề cử nhân sự tham gia ứng cử chức danh
Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2 - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/5/2021 của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty cổ phần (EVNGENCO2);

Căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-HĐQT ngày 14/4/2022 của Hội đồng quản trị EVNGENCO2 về việc thông qua phương án nhân sự Người đại diện phần vốn và giới thiệu tham gia HĐQT tại CTCP Thủy điện A Vương;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tổng công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đề cử ông Đặng Công Hòa, Người đại diện phần vốn của EVNGENCO2 tham gia ứng cử chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương (nhiệm kỳ 2018-2023) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, làm việc theo chế độ chuyên trách.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, ông Đặng Công Hòa có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ công ty, các quy định của pháp luật có liên quan, quy định của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và EVNGENCO2.

Điều 3. Tổng Giám đốc, Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban có liên quan, Người đại diện phần vốn của EVNGENCO2 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương và cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT EVNGENCO2;
- Ban TGD;
- Ban TCKT, TH, KTGS, PC;
- C/ty CP TĐ A Vương (bản giấy);
- Lưu: VT, TH, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Phú Thái